

Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về tôn giáo trong văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và một số vấn đề đặt ra trong công tác giảng dạy tôn giáo học ở các nhà trường Quân đội hiện nay

Nguyễn Thanh Chương

Email: nguyenthanchuong7898@gmail.com
Trưởng Sĩ quan Pháo binh
Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra từ ngày 25 tháng 01 đến ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Hà Nội. Đại hội đã thảo luận những vấn đề về chính trị - xã hội phục vụ cho sự nghiệp cách mạng Xã hội chủ nghĩa và công cuộc phát triển đất nước trong điều kiện mới. Đặc biệt, Đại hội đã đề cập đến vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo với những nội dung cơ bản, như: Chủ động giúp đỡ, giải quyết các nhu cầu hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, tâm linh của quần chúng; Phát huy các nguồn lực của tôn giáo vào sự nghiệp phát triển đất nước; Tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với hoạt động tôn giáo. Quan điểm của Đảng về tôn giáo trong Văn kiện Đại hội XIII đã đặt ra một số yêu cầu cho hoạt động giảng dạy tôn giáo học ở các cơ sở giáo dục, đào tạo trong Quân đội. Theo đó, công tác giảng dạy tôn giáo học cần phải quán triệt sâu sắc Văn kiện Đại hội XIII của Đảng; Giữ vững nguyên tắc tính đảng; Tính thực tiễn trong quá trình giảng dạy. Quán triệt tốt các yêu cầu trên là điều kiện nâng cao chất lượng giảng dạy tôn giáo học ở các nhà trường Quân đội trong tình hình hiện nay.

TỪ KHÓA: Văn kiện Đại hội XIII, tín ngưỡng, tôn giáo, giảng dạy tôn giáo học.

→ Nhận bài 19/8/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/9/2021 → Duyệt đăng 15/01/2021.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12220109>

1. Đặt vấn đề

Cùng với vấn đề dân tộc, tôn giáo (TG) cũng là lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm trong bối cảnh quốc tế và khu vực hiện nay. Ở nước ta, trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội (CNXH), TG vẫn chiếm một vị trí, vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân dân. Bên cạnh đạo đức, pháp luật và văn hóa, ở một chừng mực nào đó, TG vẫn là công cụ góp phần điều chỉnh hành vi con người phù hợp với các quy tắc xã hội nói chung và các giáo luật nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh đó, với thế giới quan sai lầm và chịu sự chi phối bởi lợi ích giai cấp, TG cũng đem lại những hạn chế không nhỏ cho sự tiến bộ xã hội, kìm hãm sự phát triển của khoa học, thủ tiêu hành động của con người, trói buộc con người vào sự “an bài”, “định mệnh”, tạo ra những nguy cơ tiềm ẩn cho sự ổn định môi trường chính trị. Trong phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng khi nói về bối cảnh quốc tế và khu vực đã nhận định: “Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, xung đột cục bộ, sắc tộc, TG, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên là những thách thức lớn, đe dọa sự ổn định và phát triển ở một số khu vực, quốc gia” [1]. Vì vậy, dân loại bỏ TG ra khỏi đời sống xã hội là một nhiệm vụ lâu dài và cần phải được thực hiện với

một thái độ cẩn trọng, bình tĩnh trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa (XHCN) ở Việt Nam. Xuất phát từ tính hai mặt của TG nêu trên, việc quán triệt và thực hiện quan điểm của Đảng, Nhà nước về chính sách TG trong công tác giảng dạy, để phát huy những mặt còn có ý nghĩa tích cực và hạn chế mặt tiêu cực của TG, góp phần hình thành thế giới quan khoa học cho các thế hệ học viên là trách nhiệm trước hết của các cơ quan quản lý giáo dục, đội ngũ giảng viên ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài Quân đội hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những nội dung cơ bản trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng về tôn giáo

Ngay từ khi mới thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất quan tâm đến vấn đề TG, đến mối quan hệ với các tổ chức TG. Công tác TG được xem là một công tác quan trọng hàng đầu và được xác định là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Sau 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta không ngừng đổi mới nhận thức về TG và quản lý nhà nước trong lĩnh vực TG. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, vấn đề tín ngưỡng, TG tiếp tục được Đảng quan tâm và đưa ra những nhận thức mới, phù hợp với điều kiện

thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đây là cơ sở xây dựng chủ trương, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt TG và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Quan điểm của Đảng về TG trong Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII được thể hiện trên một số nội dung cơ bản sau:

Một là, tiếp tục khẳng định quan điểm tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, TG của nhân dân; chủ động giúp đỡ, giải quyết các nhu cầu hoạt động TG, tín ngưỡng, tâm linh của quần chúng.

Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, TG là một chính sách nhất quán của Đảng Cộng sản Việt Nam kể từ khi thành lập cho đến nay. Trong các kì đại hội, quan điểm, nhận thức của Đảng về tín ngưỡng, TG luôn giữ vững và có sự bổ sung, phát triển cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn, nhưng quan điểm, chủ trương coi trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, TG thì không thay đổi và là một nội dung cốt lõi trong quan điểm, chính sách của Đảng về TG.

Trong Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Văn kiện khẳng định: “Tình hình TG ổn định, đa số chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước...” [2]. Nội dung đánh giá trên đã phản ánh một cách gián tiếp, đầy đủ trên thực tế quan điểm tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, TG của Đảng đối với nhân dân. Khi và chỉ khi quyền tự do tín ngưỡng, TG được tôn trọng và bảo đảm thì mới tạo ra tình hình ổn định của TG, mới làm cho các chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

Đặc biệt, trong phần nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: Tạo điều kiện cho các tổ chức TG sinh hoạt đúng quy định của pháp luật; chủ động giúp đỡ, giải quyết các nhu cầu hoạt động TG, tín ngưỡng, tâm linh của quần chúng...” [3]. Như vậy, Đảng không chỉ tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, TG của nhân dân mà còn “Chủ động giúp đỡ, giải quyết các nhu cầu hoạt động TG, tín ngưỡng, tâm linh của quần chúng...”, thể hiện sự lắng nghe chân thành, trách nhiệm của Đảng trước các nguyện vọng chính đáng của đồng bào có đạo.

Hai là, lần đầu tiên Đảng nhìn nhận TG là một nhân tố, một chủ thể của quá trình phát triển Đất nước.

Trong Văn kiện Đại hội XI, quan điểm của Đảng là: “Tôn trọng những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của các TG: động viên chức sắc, tín đồ, các tổ chức TG sống tốt đời, đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [4]. Đến Văn kiện Đại hội XII, Đảng khẳng định: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các TG. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức TG... đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước” [5]. Với quan

điểm trên, Văn kiện Đại hội XII không chỉ tôn trọng mà còn phát huy giá trị đạo đức, văn hóa TG vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Điều đó cho thấy có sự đổi mới trong tư duy của Đảng khi nói về tính tích cực của TG. Với từ “phát huy”, bước đầu Đảng ta đã đưa TG đồng hành trên con đường thực hiện các mục tiêu chung của dân tộc, của đất nước. Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng xác định: “Vận động, đoàn kết, tập hợp các tổ chức TG, chức sắc, tín đồ “sống tốt đời, đẹp đạo”, đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc... Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các TG cho sự nghiệp phát triển Đất nước...” [6].

Như vậy, nếu ở Đại hội XI, quan điểm của Đảng chỉ dừng lại ở việc tôn trọng những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của các TG và động viên chức sắc, tín đồ, các tổ chức TG tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại hội XII có sự bổ sung là: “Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các TG” thì đến Đại hội XIII đã có sự phát triển mới trong nhận thức của Đảng về vai trò của TG. Từ việc coi TG là một đối tượng của cách mạng XHCN, rồi khẳng định sự tồn tại lâu dài của TG trong thời kì quá độ lên CNXH, đến việc nhìn nhận những mặt tích cực của TG để phát huy, và bây giờ là thừa nhận trong TG có các nguồn lực và vận động các nguồn lực đó cho quá trình phát triển Đất nước. “... Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các TG cho sự nghiệp phát triển đất nước...”. Khi thừa nhận trong TG có các nguồn lực và sử dụng các nguồn lực ấy cho sự phát triển đất nước có nghĩa là TG là một nhân tố đồng thời là một chủ thể của quá trình phát triển đó. Điều này phù hợp với quan điểm phát triển đất nước không phải là sự nghiệp của riêng ai, mà là của toàn dân, trong đó có đồng bào theo đạo. Đây là quá trình phát triển tư duy của Đảng khi bàn về TG, phù hợp với tình hình thực tiễn cách mạng Việt Nam hiện nay. Với quan điểm trên, lần đầu tiên Đảng coi TG là nhân tố tích cực, một chủ thể của quá trình phát triển đất nước. Giống như nền kinh tế thị trường, TG trở thành một thực thể trong tiến trình cách mạng Việt Nam thời kì quá độ lên CNXH. TG không còn đứng bên ngoài sự nghiệp cách mạng của Đảng nữa.

Ba là, tiếp tục tăng cường sự quản lý của nhà nước đối với hoạt động TG.

Cơ chế hoạt động của Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam đòi hỏi mọi tổ chức chính trị, mọi lực lượng, thành phần trong xã hội đều phải thực hiện nghiêm chỉnh hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, trong đó có các tổ chức TG. Vì vậy, vấn đề tăng cường quản lý của Nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức TG không phải là sự phân biệt, thành kiến, mà là thực hiện quyền bình đẳng giữa các tổ chức TG với các tổ chức khác trong xã hội trước pháp luật.

Quan điểm về tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, TG không phải là điểm mới của văn kiện Đại hội XIII, mà đã được đề cập nhiều trong các kì đại hội trước. Tuy nhiên, đến Đại hội XIII, quan điểm này được Đảng tiếp tục nhấn mạnh. Văn kiện ghi rõ: “Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, TG để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác TG” [7]. “...Bảo đảm cho các TG hoạt động theo đúng quy định pháp luật và hiến chương, điều lệ được Nhà nước công nhận... Kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh những đối tượng lợi dụng TG chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN, chia rẽ, phá hoại đoàn kết TG và khối đại đoàn kết toàn dân tộc” [8].

Như vậy, quan điểm của Đảng không chỉ tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với các hoạt động TG mà còn cả các hoạt động lợi dụng TG như một công cụ nhằm chống phá khối đại đoàn kết dân tộc. Điều đó một lần nữa cho thấy tính phức tạp, nhạy cảm của TG trong tình hình hiện nay. Sự phức tạp, nhạy cảm ấy nằm ngay ở chính bản thân TG và cả mối quan hệ giữa các tổ chức TG với các tổ chức phản động lợi dụng TG như một công cụ trong chiến lược phá hoại sự nghiệp cách mạng Việt Nam của chúng. Đây là vấn đề mà người giảng viên cần phải nhận thức rõ trong quá trình giảng dạy TG học cho các đối tượng của mình.

2.2. Đặc điểm hoạt động giảng dạy tôn giáo học ở các nhà trường Quân đội

Môi trường khác nhau sẽ hình thành cho chủ thể hoạt động trong môi trường đó những đặc điểm khác nhau. Là một môi trường sư phạm mang tính đặc thù so với các môi trường sư phạm khác, môi trường sư phạm ở các nhà trường quân đội cũng đã quy định cho hoạt động giảng dạy TG học ở nơi đây những đặc điểm riêng. Việc nắm chắc các đặc điểm này sẽ giúp cho người giảng viên giảng dạy TG học có phương pháp giảng dạy phù hợp, đạt được mục đích, yêu cầu đề ra. Những đặc điểm đó là:

Hoạt động giảng dạy TG học trong hệ thống các nhà trường Quân đội phải thích ứng tính đa dạng về mục tiêu, yêu cầu đào tạo với nhiều chuyên ngành thuộc nhiều quân binh chủng khác nhau

Do tính chất phức tạp của một cuộc chiến tranh vệ quốc trong bối cảnh kẻ thù có thể sử dụng vũ khí công nghệ cao đòi hỏi Quân đội phải tổ chức thành nhiều quân, binh chủng, nhiều lực lượng, thành phần khác nhau với những nhiệm vụ cụ thể khác nhau, điều đó đã quy định tính đa dạng về mục tiêu, yêu cầu đào tạo trong hệ thống các nhà trường quân đội. Mọi hoạt động giảng dạy nói chung, giảng dạy TG học nói riêng ở các nhà trường quân đội phải được tiến hành trên cơ sở mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường sở tại. Đây là một đặc điểm người giảng dạy TG học cần phải nhận

thức rõ cho quá trình xác định mục đích, yêu cầu, xây dựng nội dung, chương trình môn TG học do mình đảm nhiệm. Mỗi một mục tiêu, yêu cầu đào tạo khác nhau nhằm hình thành ở người học viên những phẩm chất và năng lực khác nhau. Để hình thành những phẩm chất, năng lực theo mục tiêu, yêu cầu giáo dục, đào tạo của nhà trường, người giảng viên giảng dạy TG học phải xác định mục đích, yêu cầu, nội dung, chương trình giảng dạy cho phù hợp để góp phần hình thành những phẩm chất, năng lực ấy cho người học. Người giảng viên cần phải biết đối tượng giảng dạy của mình là ai, thuộc quân binh chủng nào để xác định nội dung, định hướng tư tưởng, hướng dẫn hành động cho quá trình giảng bài sát với đối tượng học viên của quân, binh chủng đó. Có như vậy, việc giảng dạy TG học mới có ý nghĩa thiết thực đối với từng đơn vị.

Thời gian học tập của học viên bị chi phối bởi các hoạt động khác của đơn vị

Trong môi trường học tập ở các nhà trường Quân đội, học viên không chỉ tiếp nhận kiến thức chuyên ngành để hình thành năng lực chuyên môn cho nhiệm vụ của mình trên cương vị công tác sau này, mà họ còn phải học tập và thực hiện các nội dung để trở thành một người quân nhân cách mạng với những tiêu chí khắt khe trên tất cả các mặt của đời sống quân ngũ. Chính vì vậy, thời gian học tập của họ bị chi phối bởi nhiều hoạt động khác của đơn vị. Nếu như sinh viên học tập ở các trường ngoài Quân đội, trong một ngày, họ chỉ có một buổi lên giảng đường để học có giảng viên giảng dạy, toàn bộ thời gian còn lại có thể dành cho việc tự học thì đối với học viên trong các nhà trường Quân đội, thời gian học tập của đối tượng này sau buổi lên giảng đường bị chia nhỏ cho việc thực hiện các nền nếp chế độ đơn vị, như tăng gia sản xuất, củng cố doanh trại xây dựng nếp sống chính quy, sinh hoạt đơn vị, nghe đọc báo, xem tin... thời gian tự học của họ chỉ gói gọn trong hai tiếng buổi chiều và hai tiếng buổi tối mỗi ngày cho một khối lượng lớn kiến thức của nhiều chuyên ngành khác nhau. Bên cạnh đó, môi trường tự học của họ không phải là “góc học tập riêng”, mà là không gian sinh hoạt chung của tập thể đơn vị với vô số những tác động ngoại cảnh. Đặc điểm trên đòi hỏi người giảng viên phải lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp theo hướng trang bị kiến thức một cách đầy đủ nhất có thể, tránh để học viên phụ thuộc quá nhiều vào giáo trình, tài liệu in sẵn. Giảng viên phải chuẩn bị giáo án, bài giảng một cách chu đáo, sử dụng đa dạng, phong phú các nguồn tài liệu, để người giảng viên không chỉ là người giảng dạy TG học, mà còn là “pho tư liệu sống” thỏa mãn những nhu cầu về kiến thức của người học ngay trên lớp trong môi trường học tập vốn bị hạn chế về thời gian tự học như ở các nhà trường Quân đội hiện nay.

Đối tượng giảng dạy TG học ở các nhà trường Quân đội có tính đa dạng, phức tạp thuộc nhiều vùng miền, văn hóa, tín ngưỡng, trình độ, lứa tuổi khác nhau

Học viên ở các nhà trường Quân đội là con em thuộc các vùng miền, dân tộc khác nhau cùng về chung sống và học tập để trở thành những người quân nhân ưu tú, gánh vác trọng trách nhiệm vụ của Quân đội do Đảng và Nhà nước giao phó. Ở họ có bản sắc văn hóa, tín ngưỡng, TG khác nhau do môi trường sống trước khi vào quân ngũ quy định. Những thuộc tính này có cả yếu tố tích cực và tiêu cực tồn tại một cách bền chặt trong đời sống tinh thần của họ mà không dễ gì một sớm, một chiều có thể chuyển hóa thành những phẩm chất chung của người quân nhân cách mạng trong môi trường Quân đội. Mặt khác, học viên trong môi trường Quân đội đa dạng về trình độ nhận thức, từ trung cấp, cao đẳng, đại học đến sau đại học, tương đồng với đó là sự đa dạng về lứa tuổi với diễn biến tâm lí khác nhau. Tất cả những vấn đề trên tạo ra tính đa dạng, phức tạp ở đối tượng giảng dạy TG học trong hệ thống các nhà trường quân đội, trực tiếp tác động theo cả chiều hướng tích cực và tiêu cực đến hoạt động giảng dạy TG học, một môn học vốn mang tính nhạy cảm đối với niềm tin, tín ngưỡng, TG của con người trong bối cảnh xã hội hiện nay. Đặc điểm trên đòi hỏi người giảng viên giảng dạy TG học phải có phương pháp truyền đạt phù hợp, khéo léo tiếp cận vấn đề trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy của mình.

2.3. Những yêu cầu đặt ra trong hoạt động giảng dạy tôn giáo học ở các nhà trường Quân đội hiện nay

Thứ nhất, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng tại văn kiện đại hội XIII về TG trong xây dựng nội dung chương trình giảng dạy TG học cho học viên ở các nhà trường Quân đội.

Các chỉ thị, nghị quyết, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là nền tảng, cơ sở cho mọi hoạt động xã hội nói chung và công tác giảng dạy nói riêng, đảm bảo cho mọi hoạt động của xã hội có ý nghĩa tích cực. Chỉ khi nào đứng vững trên lập trường tư tưởng của Đảng, thực hiện mục tiêu lí tưởng cộng sản thì khi đó, mọi hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội mới thực sự vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì nhân dân. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam” [9].

Xuất phát từ vấn đề trên, trong xây dựng nội dung chương trình giáo dục đào tạo nói chung và nội dung chương trình giảng dạy TG học nói riêng cho học viên phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng tại Văn kiện đại hội XIII về TG, bảo đảm cho công tác giảng dạy TG học giữ vững tính định hướng tư tưởng, chính trị, đáp ứng được mục đích, yêu cầu của môn học, góp phần xây dựng thế giới quan khoa học, tiến bộ, hình thành quan điểm, thái độ đúng đắn, phù hợp cho người học

trước các hoạt động TG trong điều kiện thực tiễn cách mạng ở nước ta hiện nay.

Quá trình quán triệt, cần phải nắm vững, hiểu rõ nội hàm quan điểm của Đảng tại Đại hội XIII về TG, phải thấy được sự bổ sung, phát triển trong quan điểm về TG của Đảng hiện tại so với các kì đại hội trước để cập nhật, xây dựng, hoàn thiện nội dung chương trình giảng dạy một cách kịp thời, đáp ứng yêu cầu do thực tiễn nhiệm vụ Quân đội đặt ra, góp phần đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống quân nhân. Mặt khác, quan điểm của Đảng về TG trong Văn kiện Đại hội XIII chỉ mang tính định hướng. Vì vậy, quá trình giảng dạy, giảng viên cần phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với từng chủ đề, từng đối tượng của môn học.

Thứ hai, giữ vững nguyên tắc tính đảng trong giảng dạy TG học cho các đối tượng học viên.

Giữ vững tính đảng là một nguyên tắc bất di bất dịch trong công tác tư tưởng của Đảng nói chung, trong giảng dạy các môn lí luận nói riêng, trong đó có môn TG học mà bất cứ người làm công tác tuyên truyền nào cũng phải quán triệt và thực hiện. Theo Hồ Chí Minh, “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên cần phải có tính đảng mới làm được việc”, nếu “kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên” [10].

Giữ vững tính đảng yêu cầu người giảng viên trong quá trình giảng dạy TG học phải đứng vững trên lập trường, tư tưởng mácxít, lấy tính ưu việt của lí luận mácxít để làm tiêu chuẩn cho việc nhận xét, đánh giá, phê phán hệ tư tưởng của TG. Tuyệt đối không được đánh đồng hệ tư tưởng mácxít với hệ tư tưởng TG cũng như giữa các TG với nhau. Phải xác định được một cách rõ ràng ranh giới giữa chủ nghĩa mácxít với hệ tư tưởng TG. Có như vậy, người giảng viên mới có cơ sở phân định một cách rõ ràng mặt tích cực và mặt tiêu cực của TG để có thái độ đúng đắn, phù hợp đối với TG cho quá trình giảng dạy TG học, mới luận giải một cách căn cơ lí do tồn tại của TG trong thời kì quá độ lên CNXH. Trên thực tế, do không quán triệt tốt nguyên tắc tính Đảng, giảng viên quá sa đà vào những mặt tích cực của TG trong điều kiện xã hội hiện nay, cho nên có những giờ giảng đã vô tình làm cho người học hiểu TG như một đặc trưng của chế độ XHCN thay vì hiểu TG chỉ là một đặc tính tạm thời của thời kì quá độ lên CNXH.

Quán triệt tính đảng còn đòi hỏi giảng viên trong quá trình giảng dạy TG học phải đứng vững trên lập trường, tư tưởng, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam để làm tiêu chuẩn cho việc xem xét, đánh giá, phê phán các quan điểm sai trái, các biểu hiện lợi dụng vấn đề TG để xuyên tạc, “bóp méo” chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và luật pháp của Nhà nước nhằm mục đích chống phá Quân đội và sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Mặt khác, thực chất quá trình giảng dạy TG học là quá trình trang bị thế giới quan Mác - Lê nin, hình thành lí tưởng cộng sản một cách gián tiếp cho quân nhân

thông qua việc vạch ra những mặt tích cực tương đồng với lí tưởng cộng sản và phê phán mặt tiêu cực của TG. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên” [11]. Quán triệt tính đảng trong giảng dạy TG học cũng là một cách tăng cường giáo dục lí tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trong Quân đội theo tinh thần Văn kiện Đại hội XIII của Đảng hiện nay. Muốn giữ vững nguyên tắc tính đảng trong giảng dạy TG học ở môi trường sư phạm Quân đội, một trong những biện pháp đó là quán triệt sâu sắc quan điểm về TG trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ ba, quán triệt quan điểm thực tiễn khi vận dụng quan điểm của Đảng trong văn kiện XIII về TG vào giảng dạy TG học

Giải quyết mối quan hệ giữa lí luận và thực tiễn là một trong những nguyên tắc lí luận nhận thức của học thuyết Mác - Lênin. Thực hiện tốt nguyên tắc này không chỉ giúp chúng ta nhận thức các sự vật, hiện tượng, mà còn cải tạo chúng để phục vụ mục đích sống. Từ vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, Lênin đã kết luận: “Quan điểm về đời sống, về thực tiễn, phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lí luận nhận thức” [12].

Thực tiễn khi vận dụng quan điểm của Đảng trong văn kiện XIII về TG vào giảng dạy TG học đòi hỏi giảng viên phải thấy được điều kiện hoàn cảnh ra đời của văn kiện nói chung và điều kiện hoàn cảnh ra đời các quan điểm tư tưởng của Đảng về TG nói riêng để hiểu biết một cách sâu sắc các quan điểm, tư tưởng ấy, phục vụ cho quá trình xây dựng bài giảng và thực hành giảng bài. Bởi lẽ mọi chỉ thị, nghị quyết của Đảng không phải là sản phẩm của trí tưởng tượng, mà nó có cơ sở lí luận và thực tiễn. Cơ sở thực tiễn ở đây chính là điều kiện, hoàn cảnh của đất nước, của xã hội làm nảy sinh quan điểm, tư tưởng của Đảng về TG. Mỗi thời kì khác nhau, đất nước có một điều kiện, hoàn cảnh khác nhau, vì vậy quan điểm tư tưởng của Đảng về TG không “bất biến” mà luôn có sự bổ sung, phát triển phù hợp với hoàn cảnh thực tế. Lí luận Mác - Lênin đã chỉ rõ: Khi tồn tại xã hội thay đổi thì ý thức xã hội cũng thay đổi theo. “Không phải ý thức của con người quyết định tồn tại của họ; trái lại, tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ” - C. Mác và Ph. Ăng - gen [13].

Nếu không có quan điểm thực tiễn để thấy được điều kiện hoàn cảnh ra đời của từng chỉ thị nghị quyết của Đảng thì người giảng viên không hiểu được tại sao có sự khác nhau trong quan điểm của Đảng về TG giữa các kì đại hội để có thể cắt nghĩa, giảng giải cho học viên hiểu, thậm chí còn thấy mâu thuẫn giữa các quan điểm tư tưởng ấy. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng,

toàn dân và toàn quân ta là phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, kiên định đường lối đổi mới của Đảng...” [14].

Quan điểm thực tiễn còn đòi hỏi người giảng viên phải giải quyết tốt mối quan hệ giữa tư tưởng, quan điểm của Đảng với thực tiễn hoạt động TG trong xã hội, phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo các quan điểm của Đảng về TG vào xem xét, luận giải, đánh giá các hoạt động TG trong thực tiễn đời sống xã hội hiện nay. Ví như trong những thập niên trước, khi Đảng thực hiện mạnh mẽ cuộc cách mạng trên lĩnh vực tư tưởng, việc một người theo đạo được kết nạp vào Đảng là không thể. Tuy nhiên, trong tình hình hiện nay, đảng viên là người có đạo không phải là điều “cấm kỵ”. Ngày nay, các chức sắc TG ngày càng có vị trí, vai trò nhất định trong hệ thống tổ chức chính trị xã hội. Lí giải cho điều này chính là quan điểm TG là một nhân tố, một chủ thể của sự phát triển Đất nước được thể hiện trong văn kiện tại Đại hội XIII của Đảng.

2.4. Một số biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy tôn giáo học trong các nhà trường Quân đội

Một là, xác định chính xác mục đích, yêu cầu của môn học sát với mục tiêu, yêu cầu của các nhà trường, học viện, phù hợp đối tượng giảng dạy.

Mục đích, yêu cầu của môn học chính là cơ sở, nền tảng, là điểm xuất phát cho mọi hoạt động giảng dạy nói chung, giảng dạy TG học nói riêng, từ xây dựng đề cương chương trình, xác định nội dung môn học đến việc lựa chọn phương pháp truyền đạt. Bảo đảm cho quá trình giảng dạy không bị lệch hướng sang nội dung khác, mục tiêu khác. Việc xác định tốt mục đích, yêu cầu môn học được ví như “người cầm lái” cho con thuyền đi đúng hướng, đến đúng đích. Khi xác định mục đích, yêu cầu của môn TG học cần phải trả lời thỏa đáng hai câu hỏi: Thứ nhất, giảng dạy TG học để làm gì? Thứ hai, sau khi kết thúc môn, hình thành được những phẩm chất gì ở người học? Nếu trả lời được hai câu hỏi trên, giảng viên sẽ phát huy tối đa được tính tích cực, chủ động, linh hoạt trong việc lựa chọn nội dung, xây dựng chương trình, sử dụng phương pháp giảng dạy hiệu quả.

Giảng dạy TG học là một bộ phận trong hoạt động công tác tư tưởng của Đảng, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng XHCN, nhiệm vụ của Quân đội, đơn vị. Vì vậy, cơ sở đầu tiên để xác định mục đích, yêu cầu của môn TG học chính là quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Quân ủy Trung ương, nhất là quan điểm, chính sách về TG đã được đề cập đến trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Trên cơ sở quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, chỉ thị, mệnh lệnh cấp ủy và cơ quan cấp trên về

TG, người xây dựng chương trình môn TG học cần phải xác định mục đích, yêu cầu của môn học theo hướng góp phần vào thực hiện thắng lợi các quan điểm, chủ trương, chính sách đó. Căn cứ để xác định mục đích, yêu cầu môn TG học còn là mục tiêu, yêu cầu đào tạo của từng nhà trường, học viện trong Quân đội, là đối tượng giảng dạy của môn TG học. Mỗi một nhà trường, học viện có mục tiêu, yêu cầu, đối tượng đào tạo khác nhau, điều đó đã quy định mục đích, yêu cầu của môn học đối với từng trường cũng khác nhau. Ví dụ, ở các trường đào tạo chuyên ngành Khoa học quân sự thì mục đích giảng dạy môn TG học là góp phần hình thành thế giới quan, nhân sinh quan đúng đắn cho người học, làm cơ sở cho hoạt động thực tiễn nhiệm vụ quân sự. Còn ở các trường đào tạo chuyên ngành Khoa học xã hội và Nhân văn thì mục đích giảng dạy TG học không chỉ góp phần hình thành thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản, mà còn trang bị tri thức phục vụ công tác tuyên truyền, vận động quần chúng cho học viên trên cương vị công tác là người cán bộ chính trị sau này. Vì vậy, mục đích, yêu cầu giảng dạy TG học cho họ cần phải hướng đến việc hình thành kỹ năng (KN) tuyên truyền, vận động quần chúng, nhất là quần chúng theo đạo trong việc thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và luật pháp Nhà nước, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Hai là, sử dụng đa dạng, phong phú các nguồn tài liệu, tư liệu về TG học một cách có chọn lọc nhằm tăng sức thuyết phục cho bài giảng, giờ giảng.

Một bài giảng có sức thuyết phục là bài giảng không chỉ trang bị đầy đủ kiến thức cơ bản theo chủ đề môn học mà còn cung cấp được nhiều nội dung, nhiều kiến thức mới có liên quan đến bài giảng, môn học cho học viên. Thực tế cho thấy, nếu như hiểu được bài thì học viên cảm thấy có hứng thú và hăng say học tập, ngược lại, nếu không hiểu bài thì mỗi giờ học, bài học là một “cực hình” đối với họ. Để học viên dễ hiểu, dễ nhớ khi nghe giảng, từ đó có cảm hứng học tập thì ngoài KN sư phạm còn đòi hỏi ở người giảng viên phải có một phong kiến thức rộng, trình độ kiến thức sâu để phân tích, giảng giải, so sánh trong quá trình giảng bài. Để có phong kiến thức rộng, trình độ kiến thức sâu, trong quá trình chuẩn bị bài giảng, người giảng viên cần sử dụng đa dạng, phong phú các nguồn tài liệu, tư liệu về TG học một cách có chọn lọc, nhằm tăng sức thuyết phục cho bài giảng, giờ giảng. Một trong những nguồn tư liệu đó chính là các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng nói chung, quan điểm về TG nói riêng được thể hiện trong hệ thống văn kiện qua các kỳ đại hội, mới nhất là Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Đây vừa là nguồn tài liệu, tư liệu bổ sung kiến thức cho bài giảng, vừa là cơ sở cho quá trình xây dựng bài giảng của người thầy.

Ba là, sử dụng nhuần nhuyễn các KN sư phạm, khéo léo tiếp cận vấn đề trong quá trình giảng dạy TG

học cho các đối tượng học viên.

Chất lượng giảng dạy nói chung, giảng dạy TG học nói riêng không chỉ được quyết định bởi việc xác định tốt mục tiêu, yêu cầu môn học, hàm lượng kiến thức của từng chủ đề, mà còn phụ thuộc vào khả năng sử dụng nhuần nhuyễn các KN sư phạm và cách tiếp cận vấn đề trong giảng dạy của người giảng viên. KN sư phạm của người giảng viên được cấu thành từ nhiều yếu tố khác nhau, như: KN “truyền lửa” (tức tạo ra sự say mê, hứng thú cho người học); KN tương tác; KN bao quát và làm chủ lớp học; KN thuyết trình; KN sáng tạo trong sử dụng phương pháp giảng dạy... Các KN này trong mỗi quan hệ biện chứng cùng với trình độ kiến thức tạo thành năng lực sư phạm của người thầy khi đứng lớp. KN sư phạm đóng vai trò là “chiếc cầu nối” giữa trình độ kiến thức của người thầy và mức độ hiểu bài của trò. Kiến thức của thầy có đến được trò hay không, trò có hiểu bài hay không phụ thuộc rất lớn vào “chiếc cầu nối đó” có vững chãi hay không. Thực tế cho thấy, có những trường hợp, mặc dù kiến thức của thầy uyên thâm, nhưng KN thuyết trình hạn chế, thầy không “kéo” được kiến thức của mình ra ngoài để truyền thụ sang cho trò nên mức độ tiếp thu của trò cũng hạn chế.

Cách tiếp cận vấn đề trong giảng dạy TG học cũng là một nội dung cần được quan tâm. Bởi vì, TG là một vấn đề rất phức tạp và nhạy cảm, “đụng chạm” đến niềm tin, tín ngưỡng của con người. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, xung đột cực bộ, sắc tộc, TG, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên là những thách thức lớn, đe dọa sự ổn định và phát triển ở một số khu vực, quốc gia”. Trong tình hình hiện nay, khi thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh vẫn còn tiếp diễn nhiều nơi trên thế giới thì TG vẫn còn cơ sở vững chắc cho sự tồn tại, vì nó đáp ứng nguyện vọng của con người trước sự bất lực của họ với sức mạnh của tự nhiên và thực trạng xã hội bằng chức năng đền bù hư ảo. Mặt khác, học viên trong các nhà trường quân đội hiện nay có cả những người có đạo, thuộc nhiều vùng miền, dân tộc với văn hóa, tín ngưỡng khác nhau. Vì vậy, khi xem xét, đánh giá, phê phán những quan điểm, tư tưởng sai lầm, phản khoa học của TG, người giảng viên cần có phương pháp tiếp cận vấn đề một cách khéo léo, nhẹ nhàng, cảm thông, chia sẻ. Làm sao vừa phải truyền tải được kiến thức bài giảng đến cho người học, giúp họ nhận ra sự sai trái, lệch lạc trong quan điểm của TG một cách tự nhiên trên cơ sở tiếp thu kiến thức bài giảng, mặt khác vừa làm cho họ không cảm thấy niềm tin, tín ngưỡng của mình bị phê phán một cách trực diện, dễ gây tác dụng ngược cho bài giảng. Một bài giảng TG học thành công là một bài giảng làm cho người không theo TG càng giữ vững lập trường, tư tưởng vô thần của mình bằng hệ thống tri thức khoa học mà họ tiếp thu được qua nghe giảng, còn người có đạo cũng cảm thấy rất vui và từng bước nhận ra quan điểm, tư tưởng sai lầm của mình để sửa chữa.

Tóm lại, chất lượng giảng dạy nói chung, giảng dạy TG học nói riêng phụ thuộc vào nhiều yếu tố và được thực hiện bằng nhiều biện pháp khác nhau. Tuy nhiên, tiếp cận vấn đề ở góc độ quán triệt quan điểm, chủ trương về TG trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng vào công tác giảng dạy TG học, những biện pháp trên được cho là đúng hướng, hiệu quả.

3. Kết luận

Quan điểm về TG được thể hiện trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là sự kế thừa, bổ sung, phát triển các quan điểm, tư tưởng ở các kì đại hội trước, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn của sự nghiệp cách mạng Việt Nam, nhằm phục vụ

cho công cuộc phát triển đất nước trong tình hình mới. Đây là cơ sở cho mọi hoạt động xã hội liên quan đến vấn đề tín ngưỡng, TG. Giảng dạy TG học là một bộ phận trong công tác tư tưởng của Đảng, nhằm góp phần gián tiếp trang bị thế giới quan khoa học Mác - Lênin, củng cố niềm tin cộng sản cho mọi thế hệ học sinh, sinh viên trong các nhà trường Quân đội. Để hoạt động giảng dạy TG học đạt được chất lượng, hiệu quả cao, đáp ứng được mục đích, yêu cầu nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước, Quân đội trong sự nghiệp bảo vệ và phát triển đất nước, người giảng dạy TG học cần phải quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, nắm vững các đặc điểm và thực hiện tốt các yêu cầu, biện pháp trên.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.87.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.45.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật, Hà Nội: 141.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.51.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng xuất bản, Hà Nội, tr.165.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.171.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.141.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.171.
- [9] Hồ Chí Minh, *toàn tập, tập 6, (1995)*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.175.
- [10] Hồ Chí Minh, *toàn tập, tập 5, (2011)*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.307.
- [11] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.168.
- [12] *Lênin toàn tập*, tập 18, (1980), NXB Tiến bộ, tr.167,168.
- [13] C. Mác và Ph. Ăng ghen, *toàn tập, tập 13*, (1993), NXB Chính trị Quốc gia, tr.15.
- [14] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập II*, NXB. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.33
- [15] Quốc hội, (2014), *Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, NXB Lao động, Hà Nội.
- [16] Trần Quốc Huy, (2016), *Một số góp ý hoàn thiện dự thảo Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo, Nghiên cứu Tôn giáo*, số 1.

THE VIEWS OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM ON RELIGION IN THE DOCUMENT OF THE XIII NATIONAL CONGRESS AND SOME ISSUES RAISED IN THE TEACHING OF RELIGION IN MILITARY SCHOOLS TODAY

Nguyễn Thanh Chương

Email: nguyenthanchuong7898@gmail.com
 Artillery Officer School
 Thanh My, Son Tay, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *The XIII National Congress of the Party took place from January 25 to February 1, 2021 in Hanoi. The congress discussed the socio-political issues serving the socialist revolution and the country's development in new conditions. In particular, the Congress mentioned the issue of belief and religion with the basic contents, such as: actively helping and solving the needs of religious, belief and spiritual activities of the masses; bringing into full play religious resources in the cause of national development; strengthening state management of religious activities. The Party's view of religion in the XIII Congress Document has set out a number of requirements for the teaching of religion in education and training establishments in the Army. Accordingly, the teaching of religion needs to thoroughly grasp the Document of the XIII Congress of the Party; uphold the principle of partyness; practicality in the teaching process. Good grasp of the above requirements is a condition to improve the quality of religious teaching in Military schools in the current situation.*

KEYWORDS: Document of Congress XIII, beliefs, religions, teaching religious studies.